

Số: 06/QĐ-THKĐ

Bến Giồng, ngày 14 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Khen thưởng Hội thi và Giao lưu tiếng Việt của chúng em cấp trường
Năm học: 2025-2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PTDTBT TIỂU HỌC KIM ĐỒNG

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 07/7/2025 của UBND xã Bến Giồng về việc thành lập trường PTDTBT tiểu học Kim Đồng trực thuộc xã Bến Giồng;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ Trường tiểu học;

Căn cứ Kế hoạch số 94/KH-THKĐ ngày 1/12/2025 về việc tổ chức Hội thi và Giao lưu "Tiếng Việt của chúng em" dành cho học sinh dân tộc thiểu số năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định 01/QĐ-THKĐ ngày 5/1/2026 của trường PTDTBT Tiểu học Kim Đồng về việc thành lập BTC, Ban ra đề, Ban giám khảo hội thi;

Xét đề nghị của Ban giám khảo Hội thi và Giao lưu tiếng Việt của chúng em cấp trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Khen thưởng 16 tập thể và 47 cá nhân đạt giải trong Hội thi và Giao lưu tiếng Việt của chúng em cấp trường năm học 2025-2026 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giấy khen và phần thưởng kèm theo được trao cho các cá nhân, tập thể lớp học đạt thành tích cao trong hội thi.

*Giải tập thể:

1. Phần thi năng khiếu:

- + Giải Nhất: 250.000 đồng
- + Giải Nhì: 200.000 đồng
- + Giải Ba: 150.000 đồng
- + Giải khuyến khích: 100.000 đồng

2. Phần thi kiến thức:

- + Giải Nhất: 150.000 đồng
- + Giải Nhì: 120.000 đồng
- + Giải Ba: 100.000 đồng
- + Giải khuyến khích: 80.000 đồng

*Giải cá nhân:

- + Giải Nhất: 100.000 đồng
- + Giải Nhì: 80.000 đồng
- + Giải Ba: 60.000 đồng
- + Giải khuyến khích: 40.000 đồng

Điều 3. Các tập thể, cá nhân có tên tại điều 1 và các bộ phận liên quan căn cứ thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu : VT.

HIỆU TRƯỞNG



Mai Thị Kiên



UBND XÃ BẾN GIANG
TRƯỜNG PTDTBT TH KIM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH
KHEN THƯỞNG HỘI THI VÀ GIAO LƯU TIẾNG VIỆT
NĂM HỌC 2025-2026

(Kèm theo quyết định số 06./QĐ-THKD ngày 14/01/2026 của Trường PTDTBT
Tiểu học Kim Đồng)

I. TẬP THỂ

1. Phần thi năng khiếu (Hát, Kể chuyện, đọc thơ)

STT	Lớp	Đạt giải	Ghi chú
1	2/4	Nhất	
2	5/2	Nhất	
3	1/4	Nhì	
4	3/2	Nhì	
5	1/3	Ba	
6	5/3	Ba	

2. Phần Thi Kiến thức (Kiến thức + Viết chữ đẹp)

STT	Lớp	Xếp giải	Ghi chú
1	Tập thể lớp 1/3	Nhất	Khối 1,2
2	Tập thể lớp 2/2	Nhất	
3	Tập thể lớp 2/1	Nhì	
4	Tập thể lớp 1/4	Ba	
5	Tập thể lớp 1/2	Khuyến khích	
6	Tập thể lớp 3.3	Nhất	Khối 3
7	Tập thể lớp 3/2	Nhì	
8	Tập thể lớp 5/3	Nhất	Khối 4-5
9	Tập thể lớp 4/2	Nhì	
10	Tập thể lớp 5/2	Ba	

II. CÁ NHÂN

1. Phần thi Hát

STT	Họ và tên	Lớp	Giải	Ghi chú
1	Bờ Nướch Thị Xuyên	2/4	Nhất	Khối 1-2
2	A Lăng Trúc Chi	2/3	Nhì	
3	Bùi Kim Ngọc Lan	1/2	Ba	
4	Ka Phu Du Thiên	5/3	Nhất	Khối 3-4-5
5	Ka Phu Ngọc Huyền	5/2	Nhì	
6	Nguyễn Thị Ngọc Nhi	3/1	Ba	

2. Phần thi Kể chuyện

STT	Họ và tên	Lớp	Giải	Ghi chú
1	Zơ Râm Mỹ Ngọc	2/4	Nhất	Khối 1-2
2	Zơ Râm Thị Ngọc Trinh	1/4	Nhì	
3	A Rất Nam Đan	1/3	Ba	
4	La Lim Thảo Nguyên	5/2	Nhất	Khối 3-4-5
5	A Lăng Trang Đài	5/1	Nhì	
6	Cơ Sĩ Bích Thùy	5/3	Ba	
7	A Toanh Thị Bảo Nhi	3/2	Ba	

3. Phần thi đọc thơ

STT	Họ và tên	Lớp	Giải	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thu Hằng	2/4	Nhất	Khối 1-2
2	Đình Minh Thức	1/4	Nhì	
3	Bờ Nướch Thị Mai Hà	1/3	Ba	
4	Za Râm Quang Khải	3/2	Nhất	Khối 3-4-5
5	Bờ Nướch Thị Út Sương	4/2	Nhì	
6	Zoãn Thị Ngọc Vy	5/2	Ba	

4. Phần thi Chữ viết đẹp

STT	Họ và tên	Lớp	xếp giải	Ghi chú
1	B Nướch Thị Ngọc Mai	1.3	Ba	
2	Đình Thị Hà Tiên	1.4	Khuyến khích	
3	A Rất Bích Trân	1.3	Khuyến khích	
4	Hồ Thị Thanh Mai	2.1	Ba	
5	Trần Thị Ngọc Hân	2.2	Khuyến khích	
6	Ta Ngól Bảo Lộc	2.4	Khuyến khích	
7	Hôiil Thị Bích Trâm	3.3	Ba	
8	Zơ Râm Thị Như Quỳnh	3.2	Khuyến khích	
9	Bờ Nướch Thị Ngọc Bích	3.3	Khuyến khích	
10	B Hát Hiền Thảo	4.2	Khuyến khích	
11	Bling Thị Ngọc Dĩ	4.2	Khuyến khích	
12	A Rất Chí Mẫn	4.3	Khuyến khích	
13	La Lim Thảo Nguyên	5.2	Nhất	
14	Z ơ Râm Mỹ Quyền	5.3	Nhất	
15	A Lăng Trang Đài	5.1	Nhì	
16	Tơ Ngól Thị Bích Nga	5.1	Ba	
17	Ka Phu Thị Ngọc Huyền	5.2	Ba	
18	A Lăng Thị Ngọc Mẫn	5.3	Khuyến khích	
19	Ca Phu Thị Bảo Ngọc	5.3	Khuyến khích	

5. Phần thi kiến thức tiếng Việt 3-4-5

STT	Họ và tên	Lớp	Giải
1	Bùi Kim Ngọc Bích	3.2	Nhất
2	A Toanh Thị Bảo Nhi	3.2	Nhì
3	Hôih Thị Nàng Sương	3.3	Ba
4	A Rất Thị Thiên Mẫn	4.2	Nhất
5	A Lăng Thị Bảo Thy	4.2	Nhì
6	Hôih Thị Anh Thơ	4.3	Ba
7	A Lăng Thị Diệu Hiền	5.3	Nhất
8	La Lim Thảo Nguyên	5.2	Nhì
9	Cơ Sĩ Bích Thùy	5.3	Ba

Danh sách này có